

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2021/HS-ST

Ngày 24 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy; ông Phạm Văn Thượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2021/TLST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 125/2021/QĐXXST - HS; ngày 10/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Xuân T; sinh ngày 12/5/1986; giới tính: Nam; tại Thái Bình; nơi cư trú: số nhà A, tổ dân phố số B, thị trấn D, huyện T, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Đinh Xuân Đ, sinh năm 1966; con bà: Đặng Thị H, sinh năm 1965. Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/10/2017 Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, đến ngày 24/9/2019; chấp hành xong. Nhân thân: Quyết định số 517/QĐ-CT ngày 27/6/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy về việc áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng. Quyết định số 2156 ngày 31/10/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bản án số 30/2014/HSST ngày 25/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2016. Bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (Có mặt).

* Người bị hại: Anh Hoàng Thế T1, sinh năm 1970, trú tại thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt).

* Người làm chứng: Anh Đỗ Hải V, sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố M, thị trấn D, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 27/8/2021 Đinh Xuân T1 đi bộ đến khu vực xưởng đóng tàu của gia đình ông Đinh Xuân Q, ở tổ dân phố số C, thị trấn D, huyện T, tỉnh B thì gặp anh Hoàng Thế T2 là người thu mua phế liệu đang đứng nói chuyện với anh Đỗ Hải V. T1 đi lại gần và nói với anh T2: “cho tao xin trăm nghìn”, anh T2 nói “ Con tao còn không có mà cho nữa là cho mày, đi làm cả ngày được trăm mà lại cho mày”. T1 nói “ Đ. mẹ mày đã không cho lại còn lu loa”, đồng thời hai tay T1 cầm khung sắt hình hộp chữ nhật, kích thước (50 x 35 x 30) cm đã han gỉ giơ lên nói “ Bỏ đập chết mẹ mày giờ”, thấy vậy anh T2 nói “ Tiến, mày định đánh anh à, anh làm sao mà mày đánh anh”, T1 bỏ khung sắt xuống và nói “ Xin trăm không cho mà lại còn to mồm”; đồng thời Đinh Xuân T1 tiếp tục cúi xuống cầm 01 đoạn gỗ, kích thước (60 x 10 x 4,5) cm giơ lên chỉ về phía anh T2 và nói “ Anh không cho em thì cho em vay, khi nào đi làm có tiền em trả”, thấy thái độ của T1 không bình thường nên anh T2 lo sợ và nói “ Thôi anh cho mày vay năm chục”, T1 nói “ Năm chục không đủ, phải một trăm”; anh T2 mở ví ra lấy 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng đưa cho T1, T1 cầm tiền và bỏ đi luôn. Do sợ lần sau T1 tiếp tục đe dọa chiếm đoạt tài sản của mình nên ngày 28/8/2021 anh T2 làm đơn tố giác đến Công an thị trấn Diêm Điền. Số tiền chiếm đoạt được T1 đã chi tiêu cá nhân hết.

Bản cáo trạng số: 123/CT-VKSTTTB ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đinh Xuân T1 về tội “ Cường đoạt tài sản”; theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Xuân T1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công vấn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đinh Xuân T1 về tội “Cường đoạt tài sản”. Và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Xuân T1 từ 1 (Một) năm 3(Ba) tháng tù đến 1(Một) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15 tháng 10 năm 2021.

Bị cáo không có công việc ổn định và thu nhập do đó không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đinh Xuân T1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do lười lao động muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 14 giờ ngày 27/8/2021, tại khu vực xưởng đóng tàu của gia đình ông Đinh Xuân Q; trú tại tổ dân phố số C, thị trấn D, huyện T, tỉnh B, Đinh Xuân T1 đã có hành vi dùng thanh sắt hộp, gây gõ giơ lên đe dọa, sau đó dùng lời nói đe dọa anh Hoàng Thế T2 để cưỡng đoạt của anh T2 số tiền 100.000 đồng chi tiêu cá nhân hết. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Xuân T1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như đơn trình báo, biên bản ghi lời khai của người bị hại anh Hoàng Thế T biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy; biên bản xác định hiện trường; sơ đồ hiện trường, bản ảnh vật chứng, lập ngày 27/8/2021. Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; biên bản ghi lời khai của người làm chứng anh Đỗ Hải V; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự thì:

1. “*Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*”

Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Xuân T1 có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Xuân T1 đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an. Mặc dù nhận thức được hành vi

chiếm đoạt tài sản của người khác là trái quy định của pháp luật song do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã đe dọa uy hiếp người khác để chiếm đoạt tài sản, bản thân bị cáo đã có tiền sự, là người có nhân thân xấu bị cáo đã từng bị pháp luật trừng trị với mức án nghiêm khắc nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt không chịu sửa chữa mà tiếp tục phạm tội vì vậy phải lên mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[4] Về hình phạt bổ sung khoản 5 Điều 170 Bộ luật hình sự quy định:

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”. Xét thấy bị cáo Đinh Xuân T1 không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra người bị hại là anh Hoàng Thế T2 đã nhận đủ số tiền 100.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường anh không có yêu cầu gì nên cần chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 đoạn gỗ sơn màu đỏ, kích thước (60 x 10 x 4,5); 01 khung hình hộp chữ nhật bằng kim loại, kích thước (50 x 35 x 30) cm đã hạn gỉ. Qua quá trình điều tra, xác định là vật dụng của gia đình ông Đinh Xuân Q nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã trả lại cho ông Q là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 584 Bộ luật dân sự; các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo bị cáo Đinh Xuân T1 phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân T1 1 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15 tháng 10 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Hoàng Thế T2 đã nhận đủ số tiền 100.000 đồng anh không có yêu cầu gì khác.

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Xuân T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/12/2021; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Việt Hưng

